

Số: 1731 /TB-ĐHTV

Trà Vinh, ngày 23 tháng 10 năm 2014

THÔNG BÁO

**V/v thực hiện các chế độ chính sách
cho SV-HS trong năm học 2014-2015**

Căn cứ Nghị định số: 49/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010; Căn cứ Nghị định số: 74/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ; Căn cứ Thông tư liên tịch số: 20/2014/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/5/2014;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 53/1998/TTLT-BGD&ĐT-TC-LĐTB&XH ngày 25/8/1998 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính và Bộ Lao động Thương binh và Xã hội; Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2002/TTLT-BGD&ĐT-BTC ngày 28/3/2002 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 18/2009/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 03/8/2009 của liên Bộ về việc sửa đổi, bổ sung khoản 4 mục I phần II Thông tư Liên tịch số 53/1998/TTLT/BGD&ĐT-BTC-BLĐTB&XH;

Căn cứ Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ “Quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học”;

Trường Đại học Trà Vinh thông báo thực hiện các chế độ chính sách cho SV-HS trong năm học 2014 - 2015 như sau:

- SV-HS thuộc các chế độ chính sách như: **miễn, giảm học phí, trợ cấp xã hội và hỗ trợ chi phí học tập download mẫu tại <http://ctsv.tvu.edu.vn>** điền đầy đủ thông tin vào biểu mẫu và ký xác nhận của đơn vị liên quan ghi trên biểu mẫu (*đính kèm biểu mẫu và hướng dẫn thực hiện các chế độ chính sách cho SV-HS trong năm học 2014-2015*).

- Chuẩn bị đầy đủ các giấy tờ liên quan thuộc các chế độ chính sách như: miễn, giảm học phí, trợ cấp xã hội và hỗ trợ chi phí học tập để nộp hồ sơ kèm theo biểu mẫu quy định.

- Khi đã hoàn thành hồ sơ miễn, giảm học phí, trợ cấp xã hội và hỗ trợ chi phí học tập, SV-HS đem nộp trực tiếp tại Phòng Công tác SV-HS và ký tên vào danh sách đã nộp hồ sơ.

Thời gian nộp hồ sơ: từ ngày 24/10/2014 đến hết ngày 15/11/2014.

Lưu ý:

- Việc thực hiện các chế độ chính sách được xét theo học kỳ, vì vậy SV-HS phải nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời gian quy định.

- SV-HS hoàn tất hồ sơ chế độ chính sách ở học kỳ nào thì được hưởng chế độ ở học kỳ đó. Không giải quyết truy lãnh của các học kỳ trước. Nhà trường sẽ không giải quyết trường hợp SV-HS nộp hồ sơ không đúng thời gian quy định.

- Khoa chỉ đạo GVCN hoặc Cố vấn học tập có trách nhiệm đôn đốc, nhắc nhở SV-HS của lớp mình hoàn thành hồ sơ chế độ chính sách đúng thời gian quy định. Phòng Công tác SV-HS không chịu trách nhiệm những trường hợp thiếu, sót, ảnh hưởng đến quyền lợi sinh viên.

Trên đây là thông báo về thực hiện các chế độ chính sách cho SV-HS trong năm học 2014 - 2015. Đề nghị các Khoa thông báo đến SV-HS của Khoa biết và thực hiện theo tinh thần thông báo. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị liên hệ về Phòng Công tác SV-HS. *Thưa*

Nơi nhận:

- Các Phòng, Khoa;
- Niêm yết;
- Lưu VT, CTSV- HS.

K. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Kea


Võ Hoàng Khải

Trà Vinh, ngày 23 tháng 10 năm 2014

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CÁC CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH CHO SINH VIÊN, HỌC SINH TRONG NĂM HỌC 2014-2015

Căn cứ các quy định hiện hành về thực hiện các chế độ chính sách cho SV-HS.

Trường Đại học Trà Vinh hướng dẫn thực hiện các chế độ chính sách cho SV-HS trong năm học 2014-2015 như sau:

✦ CHẾ ĐỘ HƯỞNG MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ:

I. Đối tượng áp dụng:

SV-HS hệ cử tuyển; trường dự bị đại học, khoa dự bị đại học; SV-HS chính quy tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học; SV-HS học liên thông theo hình thức đào tạo chính quy; SV-HS, học viên học chuyên ngành Lao, Phong, Tâm thần, Pháp y và Giải phẫu bệnh.

II. Đối tượng và hồ sơ thực hiện miễn, giảm học phí:

1. Đối tượng miễn 100% học phí:

1.1. Người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng theo Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29/6/2005, Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. Cụ thể:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; Bệnh binh;

- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945; con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến trước Tổng khởi nghĩa 19 tháng 8 năm 1945; con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, con của Anh hùng Lao động trong kháng chiến; con của liệt sỹ; con của thương binh, con của bệnh binh; con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

✦ Hồ sơ cần thực hiện:

- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (*Phụ lục III*);

- Giấy xác nhận thuộc đối tượng do cơ quan quản lý đối tượng người có công hoặc Ủy ban nhân dân xã xác nhận.

1.2. Sinh viên, học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa.

✦ **Hồ sơ cần thực hiện:**

- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (*Phụ lục III*);
- Giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã cấp cho đối tượng là SV-HS mồ côi cả cha lẫn mẹ;

1.3. Sinh viên, học sinh bị tàn tật, khuyết tật, thuộc diện hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

✦ **Hồ sơ cần thực hiện:**

- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (*Phụ lục III*);
- Kết luận của Hội đồng xét duyệt trợ cấp xã hội cấp xã (theo mẫu);
- Giấy chứng nhận hộ cận nghèo của Ủy ban nhân dân cấp xã cấp;

1.4. Sinh viên, học sinh là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ:

✦ **Hồ sơ cần thực hiện:**

- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (*Phụ lục III*);
- Giấy khai sinh (*có công chứng*);
- Giấy chứng nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp (*có công chứng*);

Trường hợp SV-HS không có *Giấy chứng nhận hộ nghèo và hộ cận nghèo* thì làm giấy xác nhận (*Mẫu HCN và Mẫu HN*);

1.5. Sinh viên, học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người, ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn:

✦ **Hồ sơ cần thực hiện:**

- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (*Phụ lục III*);
- Giấy khai sinh (*có công chứng*);
- Sổ hộ khẩu (*có công chứng*);

✦ **Danh sách 16 dân tộc rất ít người có dân số dưới 10.000 người gồm:** La Hủ, La Ha, Pà Thẻn, Lự, Ngái, Chứt, Lô Lô, Mảng, Cống, Cờ Lao, Bô Y, Si La, Pu Péo, Rơ Măm, Brâu, Ô Đu.

1.6. Sinh viên, học sinh hệ cử tuyển có hộ khẩu tại tỉnh Trà Vinh (SV-HS hệ cử tuyển có hộ khẩu ngoài tỉnh làm hồ sơ miễn học phí theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo tại các tỉnh):

✦ **Hồ sơ cần thực hiện:**

- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (*Phụ lục III*);
- Quyết định về việc SV-HS cử tuyển;

1.7. Học sinh Khoa dự bị đại học: Không cần làm hồ sơ miễn học phí.

Đối với học sinh được tuyển thẳng của huyện Trà Cú thuộc chế độ miễn, giảm học phí đã đóng tiền học phí, thì làm hồ sơ miễn, giảm cũng như những SV-HS khác của Trường.

1.8. Sinh viên học chuyên ngành Mác - Lê nin và Tư tưởng Hồ Chí Minh

✦ **Hồ sơ cần thực hiện:**

- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (**Phụ lục III**);

1.9. Sinh viên, học sinh, học viên các chuyên ngành Lao, Phong, Tâm thần, Pháp y và Giải phẫu bệnh:

✦ **Hồ sơ cần thực hiện:**

- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (**Phụ lục III**);

2. Đối tượng được giảm 70% học phí:

Sinh viên, học sinh các chuyên ngành nhã nhạc cung đình, chèo, tuồng, cải lương, múa, xiếc và **một số nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm đối với dạy nghề.**

✦ **Hồ sơ cần thực hiện:**

- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (**Phụ lục III**);

- Xác nhận nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

3. Đối tượng được giảm 50% học phí:

3.1. SV-HS là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.

✦ **Hồ sơ cần thực hiện:**

- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (**Phụ lục III**);

- Sổ hưởng trợ cấp hàng tháng do tổ chức bảo hiểm xã hội cấp do tai nạn lao động (*có công chứng*);

3.2. Học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở trong thời gian 3 năm kể từ ngày tốt nghiệp đi học trung cấp nghề và trung cấp chuyên nghiệp:

- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (**Phụ lục III**);

- Bằng tốt nghiệp trung học cơ sở;

III. Các bước thực hiện:

Bước 1: SV-HS thuộc các đối tượng được miễn, giảm học phí nêu trên tải (**Phụ lục III**) tại địa chỉ <http://ctsv.tvu.edu.vn> điền đầy đủ thông tin vào mẫu, ký tên và có xác nhận của Khoa.

Bước 2: Chuẩn bị đầy đủ các giấy tờ ưu tiên liên quan thuộc đối tượng miễn, giảm để nộp hồ sơ kèm theo cho (**Phụ lục III**);

Bước 3: Khi đã hoàn thành hồ sơ miễn, giảm học phí SV-HS đem nộp tại Phòng Công tác SV-HS và ký tên vào danh sách đã nộp đơn miễn, giảm học phí.

Bước 4: Khi đã nhận hồ sơ miễn, giảm của SV-HS nộp đầy đủ. Phòng Công tác SV-HS kết hợp các Khoa và Phòng Kế hoạch - Tài vụ hợp thống nhất từng hồ sơ và hoàn chỉnh danh sách miễn, giảm của các Khoa (thời gian sẽ được thông báo sau)

IV. Những quy định chung:

- Việc miễn, giảm học phí cho SV-HS thực hiện tại trường nơi SV-HS học tập. Nhà nước thực hiện cấp bù học phí trực tiếp cho nhà trường để thực hiện chế độ miễn, giảm học phí cho SV-HS thuộc đối tượng miễn, giảm học phí.

- Việc xét miễn, giảm học phí cho SV-HS được tiến hành theo học kỳ. SV-HS hoàn tất hồ sơ xét miễn, giảm học phí ở học kỳ nào thì được hưởng miễn, giảm học phí ở học kỳ đó. Không giải quyết truy lĩnh miễn, giảm học phí ở các học kỳ trước.

- SV-HS thuộc diện được miễn, giảm học phí mà cùng một lúc được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ khác nhau thì chỉ được hưởng một chế độ ưu đãi cao nhất.

- SV-HS thuộc diện được miễn, giảm học phí nếu đồng thời học ở nhiều cơ sở giáo dục hoặc nhiều khoa, nhiều ngành trong cùng một trường thì được hưởng một chế độ ưu đãi.

- Không áp dụng chế độ ưu đãi về miễn, giảm học phí đối với SV-HS trong trường hợp đã hưởng chế độ này tại một cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc cơ sở giáo dục đại học.

- Không áp dụng chế độ miễn, giảm học phí đối với trường hợp đang hưởng lương và sinh hoạt phí khi đi học, các trường hợp sau đại học.

- SV-HS thuộc các đối tượng miễn, giảm học phí chỉ làm hồ sơ 01 lần/ khóa học (vào học kỳ đầu tiên của khoá học), riêng SV-HS là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo phải nộp hồ sơ xét theo từng học kỳ, khi có thông báo từ Phòng Công tác SV-HS.

✦ CHẾ ĐỘ HƯỞNG TRỢ CẤP XÃ HỘI:

I. Đối tượng hưởng trợ cấp xã hội:

1. SV-HS là người dân tộc ít người ở vùng cao.

- *Người dân tộc ít người:* là giấy khai sinh bản gốc, hoặc giấy kết hôn của bố mẹ (nếu giấy khai sinh bản gốc bị thất lạc), trong đó có ghi bố hoặc mẹ là người dân tộc ít người.

- *Người dân tộc ít người ở vùng cao:* là người dân tộc ít người liên tục sống ở vùng cao hoặc có hộ khẩu thường trú ở vùng cao ít nhất từ 3 năm trở lên (tính đến thời điểm vào học tại trường đào tạo).

✦ Hồ sơ cần thực hiện:

- Đơn xin hưởng trợ cấp xã hội (*Mẫu TCXH*);

- Giấy khai sinh (có công chứng);
- Sổ hộ khẩu (có công chứng);

2. SV-HS là người mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa.

✦ Hồ sơ cần thực hiện:

- Đơn xin hưởng trợ cấp xã hội (**Mẫu TCXH**);
- Giấy xác nhận về tình trạng mồ côi không người đỡ đầu chính thức, không có nguồn chu cấp thường xuyên của cơ quan thương binh xã hội cấp quận, huyện, thị xã trên cơ sở đề nghị của phường, xã nơi SV-HS cư trú;

3. SV-HS là người tàn tật, bị suy giảm khả năng lao động từ 41% trở lên:

✦ Hồ sơ cần thực hiện:

- Đơn xin hưởng trợ cấp xã hội (**Mẫu TCXH**);
- Giấy giám định y khoa SV-HS bị tàn tật, khuyết tật (có công chứng);
- Giấy chứng nhận hộ cận nghèo của Ủy ban nhân dân cấp xã cấp;

4. SV-HS là những người mà gia đình của hộ thuộc diện hộ nghèo:

✦ Hồ sơ cần thực hiện:

- Đơn xin hưởng trợ cấp xã hội (**Mẫu TCXH**);
- Sổ hộ nghèo năm 2014 (có công chứng) hoặc giấy chứng nhận hộ nghèo năm 2014 (theo mẫu);

II. Các bước thực hiện:

Bước 1: SV-HS thuộc chế độ hưởng trợ cấp xã hội nêu trên tải (**Mẫu TCXH**) tại địa chỉ <http://ctsv.tvu.edu.vn> điền đầy đủ thông tin vào mẫu, ký tên và có xác nhận của Khoa.

Bước 2: Chuẩn bị đầy đủ các giấy tờ thuộc diện hưởng trợ cấp xã hội để nộp hồ sơ kèm theo cho (**Mẫu TCXH**).

Bước 3: Khi đã hoàn thành hồ sơ hưởng trợ cấp xã hội, SV-HS đem nộp tại Phòng Công tác SV-HS và ký tên vào danh sách đã nộp đơn hưởng trợ cấp xã hội.

Bước 4: Khi đã nhận hồ sơ hưởng trợ cấp xã hội của SV-HS nộp đầy đủ. Phòng Công tác SV-HS kết hợp các Khoa và Phòng Kế hoạch - Tài vụ hợp thống nhất từng hồ sơ và hoàn chỉnh danh sách hưởng trợ cấp xã hội của các Khoa (thời gian sẽ được thông báo sau)

III. Mức trợ cấp xã hội:

- Mức trợ cấp **140.000 đồng/ tháng** đối với SV-HS là người dân tộc thiểu số ở các xã vùng cao, vùng sâu và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.
- Mức trợ cấp **100.000 đồng/ tháng** đối với các đối tượng khác.
- Trợ cấp xã hội được cấp 12 tháng trong năm.

IV. Những quy định chung:

- Đối với SV-HS từ khoá 2013 trở về trước không phải làm lại đơn hưởng trợ cấp xã hội cho học kỳ 1 năm học 2014-2015. Đến tháng 02 năm 2015 bổ sung hộ nghèo có giá trị trong năm 2015 để được tiếp tục hưởng trợ cấp xã hội học kỳ 2.

- Đối với SV-HS khoá 2014 làm hồ sơ hưởng trợ cấp xã hội theo quy định trên cho học kỳ 1 năm học 2014-2015. Đến tháng 02 năm 2015 bổ sung hộ nghèo có giá trị trong năm 2015 để được tiếp tục hưởng trợ cấp xã hội học kỳ 2.

- Trường hợp SV-HS là hộ nghèo nhưng chưa cấp sổ phải sử dụng mẫu giấy chứng nhận hộ nghèo (**Mẫu HN**) theo qui định. Trên mẫu phải ghi rõ xác định hộ nghèo năm nào và số thứ tự trong sổ theo dõi hộ nghèo của địa phương.

- Tiền trợ cấp xã hội sẽ được cấp vào cuối mỗi học kỳ và SV-HS không ký nhận tiền trực tiếp mà nhà trường sẽ chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng.

- SV-HS cùng lúc thuộc nhiều đối tượng hưởng trợ cấp xã hội chỉ được hưởng một suất trợ cấp xã hội cao nhất.

✦ CHẾ ĐỘ HƯỞNG CHI PHÍ HỌC TẬP:

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng:

Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, thi đỗ vào học đại học, cao đẳng hệ chính quy.

Không áp dụng đối với sinh viên: Cử tuyển, các đối tượng chính sách được xét tuyển, đào tạo theo địa chỉ, đào tạo liên thông, văn bằng hai và học đại học, cao đẳng sau khi hoàn thành chương trình dự bị đại học; sinh viên các cơ sở giáo dục đại học thuộc khối quốc phòng, an ninh.

2. Điều kiện được hưởng chính sách:

Để được hưởng chính sách hỗ trợ chi phí học tập, sinh viên phải thỏa mãn các điều kiện sau:

- Thi đỗ vào học đại học, cao đẳng hệ chính quy, bao gồm: Các đối tượng dự thi tuyển sinh đại học, cao đẳng, trúng tuyển và nhập học tại Trường theo quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng tại năm tham gia dự thi tuyển sinh.

- Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo thi đỗ vào học hệ chính quy tại các cơ sở giáo dục đại học.

3. Mức hỗ trợ:

Mức hỗ trợ chi phí học tập **bằng 60% mức lương cơ sở** và được hưởng không quá **10 tháng/năm học/sinh viên**.

Số năm được hưởng hỗ trợ chi phí học tập theo thời gian đào tạo chính thức.

4. Hồ sơ cần thực hiện:

- Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập (**Phụ lục I**);

- Giấy chứng nhận là hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn cấp (bản sao có công chứng);
- Giấy khai sinh (có công chứng);

III. Các bước thực hiện:

Bước 1: SV-HS thuộc các đối tượng hỗ trợ chi phí học tập nêu trên tải (**Phụ lục I**) tại địa chỉ <http://ctsv.tvu.edu.vn> điền đầy đủ thông tin vào mẫu, ký tên và có xác nhận của Khoa.

Bước 2: Chuẩn bị đầy đủ các giấy tờ ưu tiên liên quan thuộc đối tượng hỗ trợ chi phí học tập để nộp hồ sơ kèm theo cho (**Phụ lục I**);

Bước 3: Khi đã hoàn thành hồ sơ hỗ trợ chi phí học tập SV-HS đem nộp tại Phòng Công tác SV-HS và ký tên vào danh sách đã nộp đơn hỗ trợ chi phí học tập.

Bước 4: Khi đã nhận hồ sơ hỗ trợ chi phí học tập của SV-HS nộp đầy đủ. Phòng Công tác SV-HS kết hợp các Khoa và Phòng Kế hoạch - Tài vụ họp thống nhất từng hồ sơ và hoàn chỉnh danh sách hỗ trợ chi phí học tập của các Khoa (thời gian sẽ được thông báo sau).

5. Những quy định chung:

Người học thuộc đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập chỉ phải làm 01 bộ hồ sơ lần đầu và sang học kỳ 2 của năm học chỉ phải nộp bổ sung hộ nghèo, hộ cận nghèo có giá trị trong năm 2015.

Thuộc diện được hỗ trợ chi phí học tập theo quy định tại Thông tư liên tịch này mà cùng một lúc được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ có cùng tính chất thì chỉ được hưởng một chế độ ưu đãi cao nhất.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị liên hệ về Phòng Công tác SV-HS.

Kí. HIỆU TRƯỞNG *llla*
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Quail

Võ Hoàng Khải